

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 30/2020/ HSST

Ngày: 18/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH- TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Quyền, ông Lê Hải Dương.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND thị xã Hồng Lĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Động- Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2020 và 18/12/2020. Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29 /2020/TLST - HS, ngày 27/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST - HS, ngày 06 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/HSST_QĐHPT ngày 20/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng T L** ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 7 năm 1998, tại Diễn Lợi, Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 4, xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn : 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Tr H; sinh năm: 1970 và con bà Đặng Th B sinh năm 1969, anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai, Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xóm Lam Thắng, xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt phiên tòa.

Người bị hại:

- Cháu Phạm H A , sinh ngày: 01/7/2004, trú tại: Đường Nguyễn Nghiễm tổ dân phố 3, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Chị Nguyễn Th B , sinh năm: 1981, trú tại: Đường Nguyễn Nghiễm tổ dân phố 3, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Kiều V Th , sinh năm: 1991, trú tại: xóm 6, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt.

- Chị Đặng Th B , sinh năm: 1969, trú tại: xóm 4, xã Diễn Lợi, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Phạm L , sinh năm: 1972, trú tại: Đường Nguyễn Nghiễm, tổ dân phố 3, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Cháu Phạm M A , sinh năm: 2003, Đường Nguyễn Nghiễm, tổ dân phố 3, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn V T , sinh năm: 2001, trú tại: Thôn Tiên Hòa, xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn T T , sinh năm: 1996, trú tại: Ngõ 11B, Đường Đặng Nguyên Cẩn, tổ dân phố Tiên Sơn, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối năm 2019, Hoàng Tr L quen biết với Nguyễn V T ở xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, L nhiều lần về nhà T và T đưa đến nhà ở và địa điểm kinh doanh dịch vụ rạp cưới của gia đình Phạm M A thuộc tổ dân phố 7, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh chơi và quen biết những người trong gia đình. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/02/2020, L đang ở tại địa điểm kinh doanh rạp cưới của gia đình Phạm M A thấy cháu Phạm H A , sinh ngày 01/7/2004 là em trai của Phạm M A đang sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, vỏ màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại bán lấy tiền sử dụng cá nhân. L nói: Em cho anh mượn chiếc điện thoại để đi ra ngân hàng gọi điện và giao dịch chuyển tiền trong tài khoản. Cháu Phạm H A đồng ý, không nghi ngờ gì mà đưa điện thoại cho L và nói cho L biết mật khẩu mở khóa màn hình điện thoại. Sau khi mượn được điện thoại và biết mật khẩu, L đi bộ ra khu vực ngã ba trước Trường trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh thuộc phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh thuê xe Taxi đi ra ngã tư thị xã Hồng Lĩnh rồi thuê tiếp xe Taxi khác đi ra thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trên đường đi, L thấy Nguyễn V T và Phạm M A nhiều lần gọi điện, nhắn tin vào điện thoại của L . L đưa máy điện thoại ra kiểm tra thấy T nhắn với nội dung: Mô đó? L trả lời: Đang đi cầm máy, đang chuẩn bị chuyển khoản chơi nohu, tầm 30 phút nữa về. T nhắn tin lại cho L : Đồng ý. L nhắn tin tiếp cho T : Vào đánh mấy tiếng rồi về. Lúc này, L lấy điện thoại chiếm đoạt được đưa ra bật chế độ máy bay để không ai liên lạc, định vị được. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi ra đến khu vực chợ Vinh, L xuống xe và sử dụng mật khẩu đã biết mở khóa màn hình điện thoại Apple Iphone 11 Pro Max rồi vào phần cài đặt đăng xuất tài khoản Icloud, sau đó tắt chức năng khóa màn hình và tháo thẻ sim bỏ vào túi quần, đồng thời lấy điện thoại của L ra chặn tài khoản Facebook, Zalo của Nguyễn V T và Phạm M A để không liên lạc được. Sau đó, L thuê 01 chiếc xe Taxi đi ra huyện Diên Châu,

tỉnh Nghệ An để bán điện thoại chiếm đoạt được. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến xóm 06, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, L vào cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động Th Ng của anh Kiều V Th , L bán chiếc điện thoại Apple Iphone 11 Pro Max cho anh Kiều V Th với giá 21.000.000 đồng. Đến sáng ngày 17/02/2020, L đón xe khách đi ra thành phố Hà Nội. Sau khi ra Hà Nội, L sử dụng số tiền bán chiếc điện thoại chiếm đoạt trước đó mua 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone X với giá 12.000.000 đồng để sử dụng. Quá trình sử dụng được một tuần thì L bán điện thoại Iphone X với giá 8.000.000 đồng, tất cả số tiền có được, L đã sử dụng cá nhân hết. Sau đó, L đã gọi điện về cho chị Nguyễn Th B (là mẹ của Phạm H A), thừa nhận đã chiếm đoạt điện thoại Apple Iphone 11 Pro Max đã bán cho người khác. Chị Nguyễn Th B và cháu Phạm H A nhiều lần yêu cầu L trả lại tài sản hoặc phải bồi thường giá trị tài sản tương đương 27.000.000 đồng.

Ngày 25/02/2020, Hoàng Tr L nhờ mẹ đẻ là bà Đặng Th B đến gia đình cháu Phạm H A và bồi thường thiệt hại số tiền 8.000.000 đồng.

Ngày 09/9/2020, cháu Phạm H A làm đơn trình báo đến Cơ quan Công an thị xã Hồng Lĩnh để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/9/2020, Hoàng Tr L biết đang bị điều tra nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh đầu thú và khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của cháu Phạm H A vào ngày 16/02/2020 tại nhà kinh doanh dịch vụ rạp cưới thuộc tổ dân phố 7, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 11/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh có Kết luận định giá tài sản số 16, xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone, loại máy 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 64GB, số IMEI/MEID: 353953100844367; số IMEI2: 353953101032566, đã qua sử dụng, trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 16/02/2020 là 25.000.000 đồng.

Ngày 15/9/2020, Hoàng Tr L đã tự nguyện bồi thường cho cháu Phạm H A số tiền 22.000.000 đồng. Tổng số tiền bị can và gia đình đã bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng; cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý như sau: Cháu Phạm H A giao nộp tại Cơ quan điều tra 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen - xám, hình chữ nhật, làm bằng giấy bìa cứng, là vỏ hộp của chiếc thoại di động Apple Iphone 11 Pro Max màu đen, số IMEI/MEID: 353953100844367, IMEI2: 353953101032566. Quá trình điều tra xác định đây là vỏ hộp của chiếc thoại di động Apple Iphone 11 Pro Max, vỏ màu đen mà Hoàng Tr L đã chiếm đoạt của cháu Phạm H A , cháu Phạm H A không có yêu cầu nhận lại.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, vỏ màu đen, số IMEI/MEID: 353953100844367, IMEI2: 353953101032566 là tài

sản của cháu Phạm H A bị Hoàng Tr L chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cháu Phạm H A và người đại diện hợp pháp là chị Nguyễn Th B sau khi nhận lại số tiền bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Hoàng Tr L đã trả lại số tiền 8.000.000 đồng cho bà Đặng Th B , nay bà B không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 29/CT- VKS- TXHL, ngày 26 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh truy tố bị cáo Hoàng Tr L về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Tr L từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, việc làm không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Tr L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Tr L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/02/2020, tại địa điểm kinh doanh rạp cưới của gia đình chị Phạm M A ở tổ dân phố 07, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Hoàng Tr L có hành vi đưa ra thông tin gian dối, không

đúng sự thật giả vờ mượn của cháu Phạm H A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11Pro Max, vỏ màu đen trị giá 25.000.000 đồng rồi chiếm đoạt đưa đi bán tại cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại di động Th Ng của anh Kiều Đ Th ở xóm 06, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An được 21.000.000 đồng. Số tiền có được Hoàng Tr L đã chi tiêu cá nhân hết. Thời điểm bị chiếm đoạt tài sản cháu Phạm H A 15 tuổi 07 tháng 15 ngày. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 BLHS như cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tuy nhiên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, áp dụng cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, việc làm không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại cháu Phạm H A và người đại diện hợp pháp là chị Nguyễn Th B sau khi nhận lại số tiền bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Hoàng Tr L đã trả lại số tiền 8.000.000 đồng cho bà Đặng Th B , nay bà B không yêu cầu gì thêm. Xét thấy thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại không trái pháp luật, trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về đề nghị của Đại diện viện kiểm sát: HĐXX xét thấy lời đề nghị giải quyết toàn bộ vụ án như trên là hoàn toàn chính xác, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp thuận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Hoàng Tr L phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Hoàng Tr L 15 (Mười lăm)**

tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.(18/12/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Diễn Lợi, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen- xám hình chữ nhật, làm bằng bìa cứng là vỏ hộp của chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max mà Hoàng Tr L chiếm đoạt. Tình trạng tang vật có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh ngày 26/10/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Tr L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; Người đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát;
- Công an;
- Chi cục T.H.A;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có QLNVLQ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Bùi Quang Năng

